

Số: 92/2026/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 133/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2026 về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:

- Ông Lê Văn C, sinh năm 1983; căn cước công dân số: 038083022919; thường trú: Tổ C, khu phố A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; căn cước công dân số: 038184024498; thường trú: Tổ C, khu phố A, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T quen biết và tự nguyện tìm hiểu tiến đến hôn nhân, chúng tôi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã, huyện T, tỉnh Bình Dương (nay là Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 25/02/2004, theo Giấy chứng nhận kết hôn số 11/2004, quyển số 04. Trong quá trình chung sống, ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T có 02 con chung tên Lê Văn C1, sinh ngày 02/5/2005 và Lê Văn H, sinh ngày 01/6/2009. Ngày 20/01/2026, ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28/4/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Lê Văn H, sinh ngày 01/6/2009 cho bà Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Lê Văn C không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Con chung tên Lê Văn C1 đã thành niên nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con chưa thành niên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Lê Văn C và bà Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0022869 ngày 13/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Bình Cơ, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu VT, HS;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Diệp